

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2018/QĐST- DS

Thuận Thành, ngày 28 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:32/2018/TLST- DS ngày 06 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966; Trú tại: thôn N, xã T, huyện T, tỉnh B;

Bị đơn: ông Đào Đắc Kh(tên gọi khác Đào Đức Kh), sinh năm 1958; Trú tại: thôn N, xã T, huyện T, tỉnh B;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Đào Đắc Kh(Đào Đức Kh) còn nợ bà Nguyễn Thị T số tiền 35.700.000đ (ba mươi năm triệu bảy trăm ngàn đồng chẵn).

- Ông Đào Đắc Kh(Đào Đức Kh) phải trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền 35.700.000đ (ba mươi năm triệu bảy trăm ngàn đồng chẵn), thời hạn trả chậm nhất là ngày 06/3/2019.

- Nếu ông Đào Đắc Kh(Đào Đức Kh) vi phạm thời hạn thanh toán thì bà Nguyễn Thị T có quyền đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền đề đòi ông Kh trả ngay toàn bộ số tiền chưa thanh toán, đồng thời ông Kh còn phải chịu lãi

suất 1%/tháng đối với khoản tiền chậm thanh toán, tính từ thời điểm vi phạm thời hạn thanh toán đến khi thanh toán hết số tiền phải thanh toán.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị T phải chịu 892.500đ án phí dân sự sơ thẩm, được trừ số tiền tạm ứng án phí 892.500đ đã nộp tại biên lai thu số AA/2012/01456 ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành. Xác nhận bà T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND, CCTHADS huyện Thuận Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vương Thị Hà